

**PHẦN 3: NÊU DẪN CÁC VIỆC:
THỌ GIỚI, THUYẾT GIỚI, AN CƯ, TỰ TỬ, DA THUỘC,
Y, THUỐC V.V...**

Chương XIII: PHÚ TÀNG¹⁸⁴⁶

Thế Tôn ở tại nước Xá-vệ. Bấy giờ nhóm sáu Tỳ-kheo bản thân hành phú tàng, lại cùng nhau trao yết-ma phú tàng, yết-ma bốn nhật trị, Ma-na-đỏa, xuất tội. Các Tỳ-kheo bạch Phật. Đức Phật dạy:

- Không nên bản thân hành phú tàng mà trao cho người khác yết-ma phú tàng, bốn nhật trị, Ma-na-đỏa, xuất tội.

Tỳ-kheo hành bốn nhật trị kia lại thay nhau tác phú tàng bốn nhật trị, Ma-na-đỏa, xuất tội. Đức Phật dạy:

- Không nên bản thân hành bốn nhật trị, lại thay nhau tác phú tàng, bốn nhật trị, Ma-na-đỏa, xuất tội.

Tỳ-kheo bản thân hành Ma-na-đỏa, lại thay nhau tác phú tàng.

Đức Phật dạy:

- Không nên bản thân hành Ma-na-đỏa, và trao cho người khác tác yết-ma phú tàng, cho đến xuất tội.

Tỳ-kheo bản thân xuất tội, lại thay nhau tác yết-ma phú tàng, cho đến xuất tội. Đức Phật dạy:

- Không nên bản thân xuất tội, và trao cho người khác yết-ma phú tàng, cho đến xuất tội.

Có vị hành phú tàng, lại thay nhau tác yết-ma phú tàng, bốn nhật trị, Ma-na-đỏa, túc số hai mươi vị để xuất tội. Đức Phật dạy:

- Không nên như vậy; bản thân hành Phú tàng, bốn nhật trị cũng như vậy; bản thân hành Ma-na-đỏa cũng như vậy; bản thân hành xuất tội cũng như vậy.

Có vị hành phú tàng, lại trao cho người khác thọ đại giới, cho người khác y chỉ, nuôi sa-di, thọ Tăng sai, sai rồi giáo thọ Tỳ-kheo-ni. Đức Phật dạy:

1846. Tham chiếu Pali, Cūṭavagga 2. Pārivāsakkhandham, Vin. ii. >1. Ngū phần 28, “Biệt trụ pháp” (T22n1421 tr.181b); Thập tụng >>, “Tăng tàn hối pháp” (T2>n14>5 tr.2>6c)

- Người hành phú tàng không được làm như vậy.

Có vị khi hành phú tàng, biết có Tỳ-kheo khác có thể thuyết giới, lại thuyết giới cho các vị ấy. Ở trong Tăng, hoặc hỏi, hoặc trả lời nghĩa Tỳ-ni. Hay ở trong túc số khi Chúng Tăng làm yết-ma. Hoặc nhận Tăng yết-ma sai làm người bình đoán sự; nhận làm sứ giả cho chúng Tăng. Đức Phật dạy:

- Người hành phú tàng không được làm như vậy.

Có vị hành phú tàng vào tụ lạc quá sớm, về quá trễ; hoặc không gân gũ Sa-môn, lại gân gũ với ngoại đạo; không tùy thuận Tỳ-kheo, nói quanh co. Đức Phật dạy:

- Không được làm như vậy.

Có vị hành phú tàng, hoặc phạm tội này, hoặc tương tợ tội này, hoặc từ tội này sinh, hoặc trùng phạm tội này, ngăn trách yết-ma của người khác và làm người tác yết-ma. Đức Phật dạy:

- Không được như vậy.

Có vị hành phú tàng, nhận Tỳ-kheo thanh tịnh trải chỗ ngồi, rửa chân, lau giày dép, xoa chà thân thể. Đức Phật dạy:

- Không được làm như vậy.

Có vị hành phú tàng, nhận sự đón rước, lễ bái, vòng tay cung kính hỏi chào, cầm y bát của Tỳ-kheo thanh tịnh. Đức Phật dạy:

- Không được làm như vậy.

Có vị hành phú tàng, tác ức niệm, tác tự ngôn đối với Tỳ-kheo thanh tịnh, làm chứng cho người khác, ngăn thuyết giới, ngăn tự tứ, cùng với Tỳ-kheo thanh tịnh tranh tụng. Đức Phật dạy:

- Không được làm như vậy.

Có vị hành phú tàng, cùng với Tỳ-kheo thanh tịnh đi vào nhà bạch y, hoặc theo Tỳ-kheo khác đi, hoặc dẫn Tỳ-kheo khác đi, hoặc nhận người khác cúng dường, hoặc nhận sự cạo tóc của Tỳ-kheo thanh tịnh, hay nhờ Tỳ-kheo thanh tịnh làm sứ giả. Đức Phật dạy:

- Không được làm như vậy.

Có vị hành phú tàng, cùng Tỳ-kheo thanh tịnh đi đến bữa ăn trước và bữa ăn sau; đi trước, cùng nói, hay đi ngang hàng, hoặc lật ngược y, hoặc trùm y phủ hai vai, hoặc trùm đầu, hoặc phủ hai vai, hoặc mang giày dép. Đức Phật dạy:

- Không được làm như vậy. Từ nay về sau cho phép để trống vai bên hữu, cởi bỏ giày dép, đi theo sau.

Có Tỳ-kheo đang hành phú tàng, có ý nghĩ, không lên đến nơi ăn.

Sợ Tỳ-kheo khác biết là mình đang hành phú tàng. Đức Phật dạy:

- Không được làm như vậy.

Vị đang hành phú tàng kia lại nghĩ, lên đến bữa ăn nhưng không ngồi. Sợ Tỳ-kheo khác biết mình đang hành phú tàng.

Có Tỳ-kheo đang hành phú tàng nọ có ý nghĩ, chỉ ăn thức ăn được mời. Sợ Tỳ-kheo kia biết ta hành phú tàng. Đức Phật dạy:

- Không được làm như vậy.

Vị hành phú tàng kia cùng Tỳ-kheo thanh tịnh theo thứ tự ngồi.

Đức Phật dạy:

- Không được ngồi như vậy. Cho phép đi và ngồi sau.

Đức Thế Tôn có dạy:

- Người phạm tội nên đi và ngồi sau.

Có vị bèn ngồi sau bạch y. Đức Phật dạy:

- Không nên ngồi như vậy.

Có vị ngồi dưới sa-di. Đức Phật dạy:

- Không nên ngồi như vậy. Nên ngồi và đi sau đại Tỳ-kheo.

Vị hành phú tàng nọ đi kinh hành chung chỗ kinh hành của Tỳ-kheo thanh tịnh. Vị kia kinh hành chỗ thấp, mình kinh hành chỗ cao. Hoặc đi trước, hoặc cùng nói, hoặc đi ngang hàng, lật ngược y, trùm y hai vai, trùm đầu, phủ hai vai, mang giày dép. Đức Phật dạy:

- Cho phép để trống vai bên hữu, cởi bỏ giày dép, đi phía sau.

Vị hành phú tàng kia trên đường đi khởi ý nghĩ, không đi trên đường chánh. Sợ các Tỳ-kheo khác biết ta đang hành phú tàng. Đức Phật dạy:

- Không nên nghĩ như vậy.

Vị hành phú tàng kia, trên đường đi, khởi ý nghĩ, hãy đi phía sau.

Sợ Tỳ-kheo khác biết ta đang hành phú tàng. Đức Phật dạy:

- Không nên nghĩ như vậy.

Vị hành phú tàng kia ngồi chung một giường, một ván với Tỳ-kheo thanh tịnh. Đức Phật dạy:

- Không nên ngồi như vậy.

- Nếu giường dài hay ván dài thì Phật cho phép làm cách đoạn, sau đó mới ngồi. Nếu các loại giường khác thì ngồi đằng sau.

Vị hành phú tàng kia vào bữa tiểu thực, đại thực nên lau quét, trải chỗ ngồi, lấy bình đựng nước rửa, dụng cụ đựng đồ ăn thừa. Trải tọa cụ cho Tỳ-kheo thanh tịnh; cho đến đồ rửa chân, vật lau chân, đồ đựng nước. Tỳ-kheo thanh tịnh đến, nên ra ngoài xa đón rước, cầm y bát. Nếu có giường nào khác, chỗ để bát, thì đặt nơi đó. Tăng-già-lê ở trên đầu, trên vai nên lấy xem có bụi đất bắn hay không. Nếu có bụi đất

bẩn thì nên đập giũ. Nên giặt thì giặt. Giặt rồi nên phơi khô, treo trên giường dây, giường cây. Nên trải chỗ ngồi cho Tỳ-kheo thanh tịnh, lấy đồ rửa chân, khăn lau chân, đồ đựng nước, lau giày dép rồi để phía bên tả, xem coi đừng để nước bùn làm bẩn. Nếu bị nước bùn bẩn thì nên di chuyển đến chỗ khác. Tỳ-kheo thanh tịnh rửa chân rồi, nên dọn dẹp cục đá rửa chân, đồ đựng nước; đem để lại chỗ cũ. Vị kia nên rửa tay sạch, trao thức ăn buổi chiều cho Tỳ-kheo thanh tịnh. Khi Tỳ-kheo thanh tịnh ăn, nên cung cấp các thứ cần dùng như sữa, tương, man-nâu, dấm chua, muối, rau. Nếu thời tiết nóng thì nên quạt, cần nước thì đưa nước. Nếu sợ quá giữa ngày thì nên cùng ăn. Tỳ-kheo thanh tịnh ăn xong, nên rước lấy bình bát, đưa nước rửa tay. Nếu tự mình ăn rồi, thức ăn còn nên cho người, hoặc phi nhân, hoặc đổ chỗ nước không có trùng, hay chỗ đất không có cỏ. Rửa đồ đựng thức ăn rồi để lại chỗ cũ. Quét dọn nhà ăn, dọn dẹp sạch sẽ. Tỳ-kheo kia dùng cái bát mình thường ăn đựng rác đem đổ. Tỳ-kheo khác thấy vậy nhòm gớm. Đức Phật dạy:

- Không nên dùng bình bát đựng đồ rác rưởi. Cho phép dùng cái bồn, cái mâm. Hoặc quét. Bình bát chỉ nên đựng đồ sạch sẽ mà thôi.

Tỳ-kheo hành phứ tàng kia, khi Tăng cần tắm rửa,¹⁸⁴⁷ nên đến Tỳ-kheo thanh tịnh hỏi: “Thưa đại đức, ngài có tắm không?” Nếu vị đó trả lời là tắm, thì Tỳ-kheo này nên đến xem coi nhà tắm có bẩn không. Nếu bẩn thì nên quét dọn. Cần dội nước thì nên dội nước; cần củi thì lấy củi; cần bữa thì bữa; cần lửa thì nhen lửa; cần đun nước thì đun. Nên trao cho Tỳ-kheo thanh tịnh bình đựng nước tắm, ghế ngồi tắm, dao cạo mồ hôi, đồ đựng nước, đồ đựng bùn, vỏ cây, thuốc bột mịn, hoặc bùn. Nên hỏi Thượng tọa trước khi nhen lửa. Nếu Tỳ-kheo thanh tịnh bệnh, hoặc già yếu, thì nên đi đến nhà tắm. Nếu không thể đi được thì nên dùng giường dây, giường cây hoặc y khiêng đến nhà tắm. Nên lấy y của Tỳ-kheo thanh tịnh treo trên cây sào, hay long nha hoặc cây trụ. Nếu có dầu thì nên thoa nơi thân vị ấy. Đồ đựng dầu để chỗ không bảo đảm, Đức Phật bảo treo trên cây long nha hay cây trụ, hoặc treo trên vách tường.

Nếu Tỳ-kheo thanh tịnh bệnh già yếu thì nên đi vào trong nhà tắm, trao giường dây, giường cây, bình nước tắm, dao cạo mồ hôi, đồ đựng nước, bình đựng bùn, vỏ cây, thuốc bột mịn, bùn. Nếu bị khới xông lên con mắt thì nên dùng đồ che. Nếu đầu bị nóng, lưng bị nóng nên lấy đồ che. Nếu muốn vào nhà tắm để tắm thì nên bạch với Tỳ-kheo thanh tịnh ý muốn của mình. Nếu sợ bạch Tỳ-kheo thanh tịnh phiền ngài, hay bị trở ngại thì hầu ngài vào nhà tắm, đứng sau Tỳ-kheo thanh tịnh xoa

1847. Từ đây trở xuống, xem mục đệ tử hầu Hòa thượng trong chương thọ giới.

chà thân người. Vị kia liền vào nhà tắm, đến đứng sau lưng Tỳ-kheo thanh tịnh, họ nên vì các Tỳ-kheo xoa chà thân thể, không nên nhận sự xoa chà của người khác. Chờ thanh tịnh Tỳ-kheo tắm rồi mình mới tắm. Nếu Tỳ-kheo thanh tịnh già thì nên đi ngoài ra. Nếu bệnh thì dùng giường dây, giường cây khiêng ra nhà tắm. Nên trao cho Tỳ-kheo thanh tịnh tòa ngồi, đồ rửa chân, khăn lau chân, giày dép. Nên lấy y của Tỳ-kheo thanh tịnh trưng ra xem, đập dũ, dùng để răn, bò cạp, các loại độc trùng ở trong đó, rồi sau đó mới trao cho ngài. Nếu có thuốc nhỏ mắt và có hương bằng viên thì trao cho ngài. Nếu có nước cam bồ đào, mật, thạch mật, rửa tay sạch để thọ rồi trao cho ngài. Nếu Tỳ-kheo thanh tịnh già bệnh, khí lực kém thì nên đi, hay dùng giường dây, giường cây hoặc y khiêng trở về phòng.

Nên vào trước trong phòng của Tỳ-kheo thanh tịnh trải ngọa cụ, hoặc giạ bằng lông, rồi bông ảm, hay đỡ Tỳ-kheo thanh tịnh nằm xuống, lấy áo lót mặc vào trong, lấy mền đắp lên trên. Khi ra khỏi phòng nên đóng cửa, và trở lại trong nhà tắm xem coi. Nếu có giường dây, giường cây, bình nước tắm, dao cạo mồ hôi, đồ đựng nước, đồ đựng bùn, vỏ cây, thuốc bột mịn hay bùn thì để lại chỗ cũ; cần dội nước rửa nhà tắm thì dội, có nước không sạch cần đổ thì đổ, có lửa cần tắt thì tắt, cần che phủ lại thì che phủ, cửa nhà tắm cần đóng thì đóng, cần tháo ra thì tháo ra. Một ngày ba lần đến chỗ Tỳ-kheo thanh tịnh, vị ấy cần việc gì thì nên như pháp làm tất cả. Nếu Tỳ-kheo thanh tịnh có việc gì cần làm thì không được chống trái. Nếu chống trái thì sẽ như pháp trị.

Đến ngày bố-tát, vị hành phứ tàng kia phải lau quét chỗ bố-tát, trải chỗ ngồi, lấy bình đựng nước, bình rửa chân, đèn dầu, sắp thẻ xá-la. Bố-tát xong, vị hành phứ tàng kia phải dọn dẹp ghế ngồi, bình nước, bình rửa chân, thẻ xá-la để lại chỗ cũ.

Vị Tỳ-kheo hành phứ tàng ở nơi phòng tốt. Các Tỳ-kheo khách không có chỗ ở. Các Tỳ-kheo bạch Phật. Đức Phật dạy:

- Tỳ-kheo hành phứ tàng không nên ở phòng tốt. Cho phép ở nơi phòng nhỏ.

Tỳ-kheo khách đến, bảo Tỳ-kheo hành phứ tàng ra ngoài. Đức Phật dạy:

- Không nên bảo như vậy mà cũng không nên đi ra. Cho phép nói như vậy: “Chúng tôi không được phép ngủ chung hai, ba người.”

Tỳ-kheo hành phứ tàng có ý nghĩ, y vật của Chúng Tăng tùy theo thứ tự nhận lấy hay tùy theo chỗ ngồi mà nhận? Đức Phật dạy:

- Tùy theo thứ tự mà nhận. Nhận rồi phải về chỗ sau mà ngồi.

Tỳ-kheo hành phú tàng nghĩ, chúng ta có được sai sử lẫn nhau không? Đức Phật dạy: Được.

Chúng ta được tự cung kính nhau, lễ bái, đón tiếp, vòng tay hỏi chào nhau không? Đức Phật dạy: Được.

Có vị nghĩ, chúng ta có được phép sai người của Tăng-già-lam hay sa-di không? Đức Phật dạy: Được phép.

Chúng ta có được phép nhận sự lễ bái, đón tiếp, vòng tay hỏi chào của người Tăng-già-lam và sa-di không? Đức Phật dạy: Được phép nhận.

Vị hành phú tàng kia không bạch với Tỳ-kheo thanh tịnh. Đức Phật dạy: Cho phép bạch.

Nên bạch như sau: Đến ngày bố-tát, Tỳ-kheo kia phải đến trong Tăng, để trống vai bên hữu, cởi bỏ giày dép, đầu gối bên hữu chầm đất, bạch như sau:

- Đại đức Tăng xin lắng nghe! Tôi là Tỳ-kheo tên... phạm tội tăng tàn, tùy theo ngày che dấu, đến Tăng xin yết-ma phú tàng, Tăng cho tôi yết-ma phú tàng tùy theo ngày che dấu. Tôi là Tỳ-kheo tên... đã phạm hành (bao nhiêu)... ngày, còn... (bao nhiêu) ngày. Bạch đại đức Tăng chứng tri cho, tôi là người đang hành phú tàng.

Nếu đại chúng khó tập hợp, hoặc không muốn phạm hành, hoặc vị kia có nhiều khiếm nhược, có hổ thẹn thì nên đến Tỳ-kheo thanh tịnh thưa:

- Bạch Đại đức Thượng tọa! Nay tôi xin tạm thời xả giáo sắc, không phạm hành.

Nếu khi nào muốn phạm hành, thì nên đến Tỳ-kheo thanh tịnh

t

hứa: - Bạch Đại đức! Nay tôi xin tùy theo giáo sắc, phạm hành lại.

Vị hành phú tàng kia đến chỗ khác, gặp Tỳ-kheo khác, không

bạch. Đức Phật dạy:

- Phải bạch. Không bạch thì mất một đêm; mắc tội đột-kiết-la.

Đức Thế Tôn cho phép bạch, có Tỳ-kheo bèn từ đây đến chỗ khác bạch. Từ đây đến chỗ khác bạch nhiều lần nên mỗi một. Đức Phật dạy:

- Không nên từ chỗ này đến chỗ khác bạch. Cho phép nếu có nhân duyên đến thì nên bạch. Nếu không bạch thì mất một đêm; lại mắc tội đột-kiết-la.

Vị hành phú tàng kia, có khách Tỳ-kheo đến, không bạch. Đức Phật dạy:

- Phải bạch. Nếu không bạch thì mất một đêm; lại phạm đột-kiết-
l

a. Đức Thế Tôn cho phép bạch. Vị kia bạch khách Tỳ-kheo
ngay
trên đường đi. Khi các Tỳ-kheo cần đi gấp, nên bực bội. Đức Phật
dạy:

- Không nên bạch với các Tỳ-kheo đi gấp trên đường. Nên ở
trong Tăng-già-lam. Đối với những vị đi thông thả, hãy bạch. Nếu
không bạch thì mất một đêm, mắc tội đột-kiết-la.

Vị hành phú tàng kia bị bệnh, không nhờ người tin cậy thưa. Đức
Phật dạy:

- Phải thưa. Nếu không thưa, mất một đêm và phạm tội đột-kiết-
la.

Vị hành phú tàng kia cùng hai, ba người ngủ chung một
phòng.

Đức Phật dạy:

- Không được ngủ như vậy. Nếu hai, ba người cùng ngủ một phòng
thì mất một đêm, lại phạm đột-kiết-la.

Vị hành phú tàng kia cư trú chỗ không có Tỳ-kheo. Đức Phật
dạy:

-

- Không nên ở như vậy. Nếu ở thì mất một đêm, mắc đột-kiết-la.
Vị hành phú tàng kia, vào kỳ thuyết giới mỗi nửa tháng, không

bạch. Đức Phật dạy:

- Cho phép bạch. Nếu không bạch, mất một đêm và mắc đột-kiết-la.

Có tám việc mất đêm: 1. Đến chùa khác không bạch. 2. Có khách

Tỳ-kheo đến không bạch. >. Có duyên sự tự đi ra ngoài không bạch. 4. Trong chùa, những vị đi thông thả không bạch. 5. Bệnh không sai người tin cậy bạch. 6. Hai, ba người ngủ chung một phòng. 7. Ở chỗ không có Tỳ-kheo. 8. Vào kỳ thuyết giới mỗi nửa tháng, không bạch. Đó là tám việc mất đêm.

Đức Phật cho bạch khi thuyết giới nửa tháng. Bạch như vậy: Vị hành phú tàng kia nên đến trong Tăng, để trống vai bên hữu, cởi bỏ giày dép, đầu gối bên hữu chấm đất, chấp tay thưa:

- Đại đức Tăng xin lắng nghe! Tôi là Tỳ-kheo tên... phạm tội tăng tàn, che dấu. Tôi là Tỳ-kheo... tùy theo ngày che dấu, đến trong Tăng xin yết-ma phú tàng ngày che dấu. Tăng đã cho tôi yết-ma phú tàng ngày che dấu. Tôi là Tỳ-kheo... đã hành... (bao nhiêu) ngày, chưa hành... (bao nhiêu) ngày. Bạch đại đức chứng tri. Tôi là người đang hành phú tàng.

Đức Phật cho phép Tỳ-kheo hành Ma-na-đỏa cũng phụng hành

như trên. Vị hành Ma-na-đỏa nên thường ngủ ở trong Tăng, hằng ngày bạch như sau: vị ấy để trống vai bên hữu, cởi bỏ giày dép, đầu gối bên hữu chấm đất, chấp tay bạch:

- Đại đức Tăng xin lắng nghe! Tôi là Tỳ-kheo... phạm tội tăng tàn, không che dấu, đã đến Tăng xin sáu đêm Ma-na-đỏa. Tăng đã cho tôi sáu đêm Ma-na-đỏa. Tôi là Tỳ-kheo... đã hành... (bao nhiêu) ngày, còn... (bao nhiêu) ngày chưa hành. Bạch các Đại đức Tăng chứng tri, tôi là người đang hành Ma-na-đỏa.

